

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 13 – 01 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh.

2. Ông Nguyễn Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh T

tên gọi khác: Tý.

- Giới tính: Nam

- Sinh ngày: 29/11/1987.

- Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp.

- Nơi cư trú: ấp Hòa An, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 02/12.

- Cha: Trần Văn Hồng, sinh năm: 1955.

- Mẹ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm: 1959.

- Anh, chị, em: 04 người; lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990.
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Tạm giữ, tạm giam: Không.
- Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2024.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm mất giấy đăng ký xe mô tô và biển số 66C1-098.82 nên Trần Thanh T, sinh năm 1987, ngụ: ấp Hòa An, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp muốn làm lại giấy tờ và biển số xe để sử dụng. Vào năm 2021, Tuấn đăng nhập vào mạng xã hội Facebook thì có tài khoản quảng cáo làm giấy tờ và biển số xe giả nên Tuấn đặt làm giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thanh T và biển số 66C1-088.88 với giá 500.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, người giao hàng nhanh đến giao cho Tuấn 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 biển số 66C1-088.88 mang tên Trần Thanh T, địa chỉ: ấp Hòa An, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 17/10/2007 và nhận tiền. Sau đó Tuấn gắn biển số 66C1-088.88 vào xe để tham gia giao thông. Vào khoảng 19 giờ 41 phút ngày 13/6/2024, Tuấn điều khiển xe chạy trên đường ĐT 854, khi đến ấp Hòa An, xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp do trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (0,104mg/0,25 miligam/lít khí thở), không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe theo quy định nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tiến hành dừng xe, đồng thời kiểm tra các giấy tờ liên quan trong đó có giấy đăng ký xe mô tô. Do nghi ngờ giấy đăng ký xe mô tô và biển số 66C1-088.88 là giả nên lực lượng công an mời Tuấn về làm việc thì Tuấn thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Tạm giữ của Tuấn gồm: 01 giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T; 01 xe mô tô biển số 66C1-088.88.

Tại bản kết luận giám định số 830/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Xe mô tô, biển số 66C1-088.88, màu sơn nâu gửi đến giám định có số, ký tự khung bị thay đổi; số, ký tự máy trước và sau giám định không thay đổi. Cụ thể:

Số, ký tự khung sau giám định: Bị cắt hàn. Số, ký tự máy trước và sau giám định không thay đổi ZS150FMG32139710.

Tại Bản kết luận giám định số 873/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A1136254, tên chủ xe: Trần Thanh T cần giám định ký hiệu A là giả.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T điều tra xác định là giả, đồng thời là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ đảm bảo giải quyết vụ án.

Đối với biển số xe 66C1-088.88 qua điều tra xác định là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô sau khi tháo biển số 66C1-088.88 qua điều tra xác minh có số khung bị cắt hàn, số máy ZS150FMG32139710, có gắn biển số 66C1-098.82 là xe do anh Trương Văn Nở đứng tên giấy đăng ký xe. Anh Nở trình bày có đứng tên xe mô tô nêu trên, cách nay khoảng 08 năm đã bán cho một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ với giá khoảng 3.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên, anh Nở xác định đã bán xe cho người khác nên không có yêu cầu gì. Tuần mua lại của người khác với giá 2.700.000 đồng. Qua tra cứu không có thông tin bị chiếm đoạt, đồng thời Tuần không sử dụng vào việc phạm tội nên trao trả cho Tuần.

Đối với người làm thuê giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thanh T; biển số 66C1-088.88 giả cho Trần Thanh T thông qua mạng xã hội Facebook sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra Trần Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-CT ngày 20/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, để xét xử bị cáo Trần Thanh T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Tuần không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: Biển số 66C1-088.88.

- Tiếp tục lưu hồ sơ giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T giả làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Trao trả xe mô tô có số khung bị cắt hàn, số máy ZS150FMG32139710 cho Trần Thanh T.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, Qua đó xác định: Do làm mất giấy đăng ký xe mô tô và biển số xe nên Trần Thanh T đã thuê người khác làm giấy đăng ký xe mô tô và biển số 66C1-088.88 giả với giá 500.000 đồng. Ngày 13/6/2024, trong quá trình tham gia giao thông, Tuần bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra hành chính thì Tuần xuất trình giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T thì bị phát hiện. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thanh T đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm”.

[2] Hành vi của bị cáo Trần Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính về con dấu, tài liệu. Bị cáo biết rõ việc sử dụng giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[5] Do bị cáo Trần Thanh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lao động chính gia đình, mục đích bị cáo sử dụng giấy tờ giả để tiện cho việc đi làm mưu sinh vì Tuấn ở chung với mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó để tạo điều kiện cho bị cáo có thể lao động tạo thu nhập cho bản thân và gia đình, Hội đồng xét xử xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, giao bị cáo Tuấn cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú phân công người giám sát giáo dục bị cáo.

Do bị cáo Tuấn có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của kiểm sát viên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên Tịch thu tiêu hủy: Biên số 66C1-088.88.

- Tiếp tục lưu hồ sơ giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T giả làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Trao trả xe mô tô có số khung bị cắt hàn, số máy ZS150FMG32139710 cho Trần Thanh T.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 341, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp và gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo Trần Thanh T thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Trần Thanh T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại [Điều 56 của Bộ luật hình sự](#).

[Trong trường hợp bị cáo](#) Trần Thanh T thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tuấn.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên Tịch thu tiêu hủy: Biên số 66C1-088.88.

- Tiếp tục lưu hồ sơ giấy đăng ký xe mô tô, số A 1136254 mang tên Trần Thanh T giả làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Trao trả xe mô tô có số khung bị cắt hàn, số máy ZS150FMG32139710 cho Trần Thanh T.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự Huyện đang bảo quản).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Bình